

Số: 02/2024/NQ-HĐND

Trà Vinh, ngày 26 tháng 02 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Trà Vinh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 13

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Thông tư số 21/2023/TT-BYT ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định mức khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà Nước và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp;

Xét Tờ trình số 661/TTr-UBND ngày 07 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế nhưng không phải là đối tượng khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập thuộc tỉnh Trà Vinh; báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, cụ thể như sau:

1. Đối tượng áp dụng

a) Người bệnh chưa tham gia Bảo hiểm y tế; người có thẻ bảo hiểm y tế nhưng đi khám bệnh, chữa bệnh hoặc sử dụng các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu.

b) Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Trà Vinh.

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, bao gồm:

a) Giá dịch vụ khám bệnh quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết này.

b) Giá dịch vụ ngày giường bệnh quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết này.

c) Giá dịch vụ kỹ thuật và xét nghiệm quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị quyết này.

3. Mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đối với một số trường hợp:

a) Các trung tâm y tế huyện thực hiện cả hai chức năng phòng bệnh và khám, chữa bệnh đã được xếp hạng thì mức giá khám bệnh chữa bệnh được áp dụng mức giá bệnh viện hạng tương đương theo các phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này.

b) Đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chưa được phân hạng: Áp dụng mức giá của bệnh viện hạng IV theo các phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này.

c) Đối với phòng khám đa khoa khu vực:

Trường hợp chỉ làm nhiệm vụ cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh ngoại trú: Áp dụng mức giá của bệnh viện hạng IV theo phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết này. Đối với trường hợp được Sở Y tế quyết định có giường lưu: áp dụng mức giá bằng 50% mức giá ngày giường nội khoa loại 3 của Bệnh viện hạng IV. Số ngày được thanh toán tối đa 03 ngày/người/đợt điều trị. Không thanh toán tiền khám bệnh trong trường hợp đã thanh toán tiền giường lưu.

d) Đối với trạm y tế xã, phường, thị trấn

- Mức giá khám bệnh của trạm y tế phường, thị trấn áp dụng mức giá của trạm y tế xã theo phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết này. Mức giá các dịch vụ kỹ thuật của trạm y tế xã, phường, thị trấn bằng 70% mức giá của các dịch vụ theo Phụ lục III được ban hành kèm theo Nghị quyết này.

- Đối với các trạm y tế được Sở Y tế quyết định có giường lưu: áp dụng mức giá bằng 50% mức giá ngày giường nội khoa loại 3 của bệnh viện hạng IV.

4. Thời điểm thực hiện: Ngày 07 tháng 3 năm 2024.

Điều 2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai tổ chức thực hiện; Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh khóa X - kỳ họp thứ 13 thông qua ngày 26 tháng 02 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 07 tháng 3 năm 2024./.

CHỦ TỊCH

Kim Ngọc Thái